

Số: 5317 /KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 06 tháng 5 năm 2025

KHẨN

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Để đảm bảo không gián đoạn trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư công, thực hiện mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Văn bản số 4738/BTC-TH ngày 14/4/2025 về việc chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Tài chính tại Văn bản số 1960/STC-KTNS ngày 29/04/2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai việc chuyển tiếp quản lý các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm tính liên tục, nhất quán trong quản lý và triển khai các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công, không để xảy ra đình trệ, gián đoạn do ảnh hưởng của việc sắp xếp, sáp nhập, chia tách các đơn vị hành chính.

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, bảo đảm mục tiêu giải ngân theo chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ.

- Quy định rõ trách nhiệm của các bên liên quan, tránh chồng chéo hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

- Việc bàn giao, tiếp nhận các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch vốn đầu tư công phải được thực hiện đầy đủ, đúng phạm vi quản lý, có đầy đủ hồ sơ tài liệu kèm theo; hạn chế tối đa các thủ tục phát sinh không cần thiết, các cơ quan, đơn vị phải lập biên bản bàn giao, tiếp nhận hồ sơ dự án (hồ sơ pháp lý, hồ sơ kiểm soát, thanh toán vốn của dự án, hồ sơ nhận nợ và trả nợ vay lại), tài liệu giữa các bên, kể cả các khoản tạm ứng, nợ phải thu, phải trả (nếu có). Tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí.

- Việc bàn giao, tiếp nhận các chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch

vốn đầu tư công cần bảo đảm không làm ảnh hưởng, gián đoạn việc thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công. Đối với các dự án đang thực hiện đầu tư nhưng cần thay đổi, điều chỉnh mục tiêu, công năng sử dụng, các cơ quan, đơn vị báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh ngay theo quy định. Cấp quyết định đầu tư chịu trách nhiệm hoàn thành dự án, không để dự án dở dang, gây lãng phí, trường hợp cần điều chỉnh mục tiêu, công năng sử dụng để phù hợp với tổ chức bộ máy mới, thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định.

- Phân công rõ người, rõ trách nhiệm; bảo đảm hoàn thành đúng thời hạn các thủ tục thẩm định, phê duyệt, giải phóng mặt bằng, thanh toán, quyết toán, nhận nợ và trả nợ vay lại.

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền để tháo gỡ vướng mắc phát sinh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi áp dụng

Các chương trình, nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn đầu tư công chịu ảnh hưởng bởi quá trình sáp nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới hành chính của tỉnh Khánh Hòa.

2. Đối tượng áp dụng

Các địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động đầu tư công, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công đang tiến hành sắp xếp, kiện toàn bộ máy.

III. NGUYÊN TẮC CHUNG VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ CÔNG TRONG QUÁ TRÌNH SẮP XẾP, KIẾN TOÀN BỘ MÁY HÀNH CHÍNH CÁC CẤP

1. Về chuyển giao nguồn vốn, nhiệm vụ chi đầu tư các cấp ngân sách

a) Về nguồn vốn đầu tư công

Đảm bảo theo định hướng tại Công văn số 4205/BTC-NSNN 02/4/2025 của Bộ Tài chính: *“Việc phân chia nguồn thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã sau sắp xếp nên giữ ổn định, đảm bảo nguồn thu như các xã trước sắp xếp. Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện trước sắp xếp chuyển về ngân sách cấp tỉnh để thực hiện; trường hợp cấp xã sau sắp xếp có khả năng thực hiện những nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện trước sắp xếp, căn cứ tình hình thực tế, Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định”*.

b) Về nhiệm vụ chi đầu tư phát triển

- *Các nhiệm vụ, dự án đầu tư công của cấp huyện quản lý (bao gồm các nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, nguồn vốn hợp pháp của cấp huyện quản lý):* Chuyển giao về cấp tỉnh tiếp tục theo dõi, xử lý, tổ

chức thực hiện các nhiệm vụ, dự án sau khi sắp xếp, kiện toàn bộ máy hành chính các cấp.

Sở Tài chính là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND tỉnh quyết định việc giao đơn vị cấp tỉnh tiếp nhận các nhiệm vụ, làm chủ đầu tư các dự án của cấp huyện bàn giao. Trường hợp cấp xã sau sắp xếp có khả năng thực hiện những nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện trước sắp xếp, căn cứ tình hình thực tế, Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định theo đúng quy định pháp luật.

- **Các nhiệm vụ, dự án đầu tư công của cấp xã quản lý (bao gồm các nguồn vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, nguồn vốn hợp pháp của cấp xã quản lý):** Chuyển giao nguyên trạng dự án và nguồn vốn cho đơn vị cấp xã mới thành lập tiếp tục theo dõi, xử lý, tổ chức thực hiện sau khi sắp xếp, kiện toàn bộ máy hành chính các cấp.

- **Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia (Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững):**

+ **Các dự án thuộc Chương trình do cấp huyện quản lý:** Chuyển giao về cấp tỉnh để tiếp tục theo dõi, xử lý, tổ chức thực hiện dự án thuộc Chương trình sau khi sắp xếp, kiện toàn bộ máy hành chính các cấp.

Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo (cơ quan quản lý chương trình) là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND tỉnh quyết định việc giao đơn vị cấp tỉnh tiếp nhận, làm chủ đầu tư các dự án của cấp huyện bàn giao. Trường hợp cấp xã sau sắp xếp có khả năng thực hiện những nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện trước sắp xếp, căn cứ tình hình thực tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

+ **Các dự án thuộc Chương trình do cấp xã quản lý:** Chuyển giao nguyên trạng dự án và nguồn vốn cho đơn vị cấp xã mới thành lập tiếp tục theo dõi, xử lý, tổ chức thực hiện sau khi sắp xếp, kiện toàn bộ máy hành chính các cấp.

2. Rà soát, lập danh mục các chương trình, nhiệm vụ, dự án

- UBND cấp huyện chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc cấp huyện, Ban quản lý dự án (BQLDA) cấp huyện và UBND cấp xã rà soát, tổng hợp, lập danh mục:

+ Các chương trình, nhiệm vụ, dự án đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

+ Các chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công năm 2025;

+ Các chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch vốn các năm trước được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển tiếp sang năm 2025;

+ Các chương trình, nhiệm vụ, dự án đã hoàn thành chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành;

+ Các dự án còn số dư tạm ứng các năm trước phải theo dõi để tiếp tục thu hồi;

+ Các dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn để thanh toán thuộc cấp mình quản lý.

+ Đối với các dự án đang triển khai (đã được giao kế hoạch vốn năm 2025) hoặc chuẩn bị triển khai (dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và đã có Quyết định phê duyệt dự án nhưng chưa được giao kế hoạch vốn năm 2025) thì chủ động tổng hợp, báo cáo các thông tin bao gồm: *Tổng mức đầu tư; nguồn vốn; Kế hoạch vốn bao gồm kế hoạch vốn năm 2025 và kế hoạch vốn các năm trước được cho phép kéo dài sang năm 2025; Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công, lũy kế vốn thanh toán thuộc kế hoạch vốn năm 2025 và lũy kế vốn thanh toán thuộc kế hoạch vốn các năm trước kéo dài sang năm 2025 đến thời điểm báo cáo; Tỷ lệ giải ngân, tiến độ, khó khăn, lý do chưa bố trí kế hoạch vốn năm 2025...*

- UBND cấp huyện rà soát, đề xuất đơn vị mới tiếp nhận bàn giao, làm chủ đầu tư các dự án cấp huyện, cấp xã quản lý sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp.

Lưu ý: Đối với các chương trình mục tiêu quốc gia đề nghị tổng hợp báo cáo nguồn vốn sự nghiệp và nguồn vốn đầu tư công.

3. Tổ chức bàn giao, tiếp nhận (thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền quyết định, nghị quyết sắp xếp, kiện toàn bộ máy)

- Thực hiện theo nguyên tắc “tiếp nhận nguyên trạng”: Cơ quan nhận bàn giao kế thừa nguyên trạng chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch vốn thuộc phạm vi quản lý tại thời điểm bàn giao từ cơ quan cũ.

- Việc bàn giao, tiếp nhận được thành lập thành Biên bản kèm theo đầy đủ danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án, hồ sơ pháp lý, tài chính; xác định rõ tình hình, tổng mức đầu tư, kế hoạch vốn (*bao gồm kế hoạch vốn năm 2025 và kế hoạch vốn các năm trước kéo dài sang năm 2025*); *số vốn giải ngân (bao gồm lũy kế vốn giải ngân từ khởi công, lũy kế vốn thanh toán thuộc kế hoạch vốn năm 2025 và lũy kế vốn thanh toán thuộc kế hoạch vốn các năm trước kéo dài sang năm 2025)* đến thời điểm báo cáo; số vốn còn lại, khối lượng công việc đang thực hiện, chưa hoàn thành.

- Đối với các nhiệm vụ, dự án đang thực hiện khi bàn giao phải đảm bảo đầy đủ hồ sơ có liên quan để đơn vị tiếp nhận có thể theo dõi, thực hiện quyết toán khi công trình, dự án hoàn thành. Trường hợp bàn giao Hợp đồng đang thực hiện thì phải đảm bảo hiệu lực của Hợp đồng, quyền và nghĩa vụ của các bên... để đơn vị nhận bàn giao có đủ căn cứ tiếp tục thực hiện.

- Đối với các dự án đã hoàn tất việc quyết toán dự án hoàn thành, không còn nợ đọng xây dựng cơ bản, việc quản lý, lưu trữ tài liệu dự án và các tài liệu

liên quan thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính.

- Công tác bàn giao và tiếp nhận không được làm ảnh hưởng đến công việc chuyên môn của các đơn vị bàn giao, tiếp nhận. Hạn chế tối đa sự biến động trong công tác quản lý dự án, cần phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng bên đối với nhiệm vụ, dự án và kế hoạch vốn đầu tư công trong từng giai đoạn được giao quản lý; nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng bên trong việc bàn giao, tiếp nhận quản lý nhiệm vụ, dự án, kế hoạch vốn.

4. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình bàn giao, tiếp nhận

- Cơ quan cấp trên chủ đầu tư (đơn vị mới), chủ đầu tư (đơn vị mới), cán bộ tiếp nhận (đơn vị mới) có trách nhiệm chủ động rà soát, tiếp nhận hồ sơ, bảo đảm tiến độ thực hiện, giải ngân, quyết toán dự án không bị ngưng trệ, tổ chức quản lý dự án theo quy định của pháp luật kể từ thời điểm nhận bàn giao.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân (đơn vị cũ) vẫn chịu trách nhiệm thực hiện đối với hồ sơ, thủ tục đang thực hiện (thẩm định, giải phóng mặt bằng, xác nhận khối lượng hoàn thành...) cho đến khi hoàn tất bàn giao.

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao tiếp nhận, làm chủ đầu tư các nhiệm vụ, dự án do cấp huyện bàn giao chủ động rà soát số lượng, chất lượng, cán bộ quản lý dự án, bảo đảm đủ nhân lực thực hiện nhiệm vụ; kịp thời báo cáo UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc để xử lý, không để gián đoạn công việc.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân (thuộc đơn vị cũ) thực hiện nghiêm túc việc phối hợp và bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định. Cán bộ, công chức, viên chức không được phép tự ý chấm dứt hợp đồng hoặc bỏ vị trí làm việc khi chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Các đơn vị cấp tỉnh, UBND cấp huyện (tổng hợp chung nội dung kiến nghị của UBND cấp xã) kịp thời báo cáo UBND tỉnh trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương (thông qua Sở Tài chính) các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất phương án xử lý, để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo xử lý.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
I	Giai đoạn trước khi có quyết định, nghị quyết sắp xếp, kiện toàn bộ máy				
1	Công tác quyết toán niên độ	Các phòng,	Kho bạc	15/5/2025	Thực hiện báo

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
	NSNN năm 2024: Chủ đầu tư chốt số liệu, đối chiếu với cơ quan Kho bạc Nhà nước theo quy định để phục vụ công tác bàn giao cho chủ đầu tư mới. Đề nghị UBND cấp huyện khẩn trương hoàn thành thẩm định niên độ theo quy định.	đơn vị trực thuộc cấp huyện, Ban quản lý dự án cấp huyện; UBND cấp xã	Nhà nước Khu vực XIII và các Phòng Giao dịch trực thuộc; các đơn vị liên quan		cáo theo quy định tại Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa
2	Rà soát, lập danh mục các chương trình, nhiệm vụ, dự án; đề xuất đơn vị mới tiếp nhận bàn giao, làm chủ đầu tư các dự án cấp huyện, cấp xã quản lý sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp (<i>Số liệu báo cáo chốt đến hết ngày 30/4/2025</i>) <u>gửi về Sở Tài chính và các cơ quan quản lý Chương trình MTQG (Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo).</u>	UBND các huyện, thị xã thành phố (tổng hợp chung cho cấp huyện và cấp xã)	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII và các Phòng Giao dịch; các đơn vị liên quan	15/5/2025	(1) Đối với các nhiệm vụ, dự án theo ngành, lĩnh vực (không bao gồm các Chương trình MTQG: Thực hiện báo cáo theo mẫu Phụ lục từ 1.1 đến 1.7. (2) Đối với các dự án thuộc Chương trình MTQG: Thực hiện báo cáo theo mẫu Phụ lục từ 2.1 đến 2.7 (Mỗi Chương trình xây dựng 01 bộ phụ biểu báo cáo riêng).
3	Trên cơ sở báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố), các cơ quan quản lý Chương trình thực hiện rà soát, tổng hợp danh mục dự án thuộc các Chương trình MTQG, xác định dự kiến công trình cấp tỉnh quản lý và cấp xã (mới)	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII và các Phòng Giao dịch; các đơn vị liên quan	20/5/2025	Thực hiện báo cáo theo mẫu Phụ lục 3

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
	quản lý; đề xuất đơn vị cấp tỉnh và cấp xã (mới) tiếp nhận bàn giao, làm chủ đầu tư các dự án thuộc Chương trình sau khi kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp <u>gửi Sở Tài chính tổng hợp.</u>				
4	Rà soát, tổng hợp danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án (bao gồm các Chương trình MTQG), xác định dự kiến công trình cấp tỉnh quản lý và cấp xã (mới) quản lý, phương án nguồn vốn đầu tư công thực hiện các chương trình, dự án theo mô hình chính quyền 02 cấp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh.	Sở Tài chính	Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII và các Phòng Giao dịch; các đơn vị liên quan	30/5/2025	
5	UBND cấp huyện, cấp xã chuẩn bị sẵn sàng hồ sơ dự án để thực hiện công tác bàn giao. Việc sắp xếp, lưu trữ tài liệu dự án và các tài liệu liên quan thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nội vụ (theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy; sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính).	UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ, các đơn vị liên quan	30/5/2025	
II	Giai đoạn trong khi triển khai các quyết định, nghị quyết sắp xếp, kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp				
1	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị cấp tỉnh tham mưu UBND tỉnh quyết	Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Môi	Từ 01/6/2025 đến	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Ghi chú
	định việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư đối với các dự án nhận bàn giao từ cấp huyện, cấp xã (bao gồm các Chương trình MTQG).		trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo và các đơn vị liên quan	10/6/2025	
2	UBND cấp huyện thực hiện bàn giao hồ sơ dự án cho các đơn vị được UBND tỉnh giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án nhận bàn giao.	UBND cấp huyện; các đơn vị cấp tỉnh được giao nhiệm vụ nhận bàn giao		Từ ngày 10/6/2025 đến 30/6/2025	
3	UBND cấp xã (cũ) thực hiện bàn giao hồ sơ dự án cho UBND cấp xã (mới).	UBND cấp xã (cũ); UBND cấp xã (mới) được giao nhiệm vụ chủ đầu tư (sau khi kiện toàn bộ máy hành chính)		Tối đa 01 tháng sau khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định, nghị quyết thành lập đơn vị hành chính cấp xã mới	

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Thực hiện các nội dung công việc đảm bảo đúng tiến độ đã đề ra tại **Mục IV** của Kế hoạch này.

- Phân công một đầu mối chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý các vướng mắc phát sinh trên địa bàn, tránh tình trạng đùn đẩy trách nhiệm.

- Chủ động hướng dẫn UBND cấp xã rà soát danh mục dự án theo biểu mẫu báo cáo kèm theo Kế hoạch này; UBND cấp huyện chịu trách nhiệm tổng hợp chung báo cáo danh mục các chương trình, nhiệm vụ, dự án (bao gồm cấp huyện và cấp xã); đề xuất đơn vị mới tiếp nhận bàn giao, làm chủ đầu tư các dự án cấp huyện, cấp xã quản lý sau khi hoàn thành sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp, gửi về Sở Tài chính và các cơ quan quản lý Chương trình MTQG (Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo) chậm nhất vào ngày **15/5/2025**

(số liệu báo cáo chốt đến hết ngày 30/4/2025). UBND cấp huyện chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo cho các cơ quan cấp tỉnh.

- Đối với các chương trình, nhiệm vụ, dự án đã lập báo cáo quyết toán, đang thực hiện thẩm tra quyết toán thuộc thẩm quyền phê duyệt của cấp huyện, cấp xã: Yêu cầu đẩy nhanh tiến độ, thẩm tra, phê duyệt quyết toán, đồng thời rà soát xử lý dứt điểm số dư tạm ứng, thu hồi các khoản tạm ứng quá hạn **trước thời điểm bỏ cấp huyện, hợp nhất, sáp nhập cấp xã**. Trường hợp dự kiến không thể thực hiện phê duyệt quyết toán **trước thời điểm bỏ cấp huyện, hợp nhất, sáp nhập cấp xã**, đề nghị UBND cấp huyện đề xuất phương án xử lý, đơn vị tiếp nhận bàn giao để tiếp tục thực hiện công tác thanh quyết toán dự án đối với các dự án nêu trên.

- Tổng hợp, rà soát các dự án, công trình, trụ sở đang triển khai xây dựng hoặc đã phê duyệt chủ trương đầu tư đầu tư chịu tác động bởi việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Trên cơ sở đó nghiên cứu đề xuất phương án xử lý với từng dự án (tiếp tục thực hiện hoặc điều chỉnh dự án phù hợp với mục đích sử dụng) đảm bảo tiết kiệm, trách thất thoát, lãng phí.

- Chủ động đề xuất đơn vị nhận bàn giao, chủ đầu tư (mới) của các chương trình, nhiệm vụ, dự án hiện do cấp huyện, cấp xã quản lý sau khi hoàn thành sắp xếp, kiện toàn bộ máy hành chính các cấp theo nguyên tắc tại **khảo 1 mục III** của Kế hoạch này (*mẫu Phụ lục 1.7, Phụ lục 2.7*), trong đó:

+ Đối với các nhiệm vụ, dự án dự kiến chuyển giao về cấp tỉnh tiếp tục theo dõi, xử lý, tổ chức thực hiện: Đơn vị nhận bàn giao dự kiến là các Ban quản lý dự án của tỉnh.

+ Đối với các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; các nhiệm vụ, dự án của UBND huyện Trường Sa: Đơn vị nhận bàn giao dự kiến là Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, chính quyền cấp cơ sở đặc khu tùy theo tính chất và loại dự án.

+ Đối với các nhiệm vụ, dự án dự kiến chuyển giao cho đơn vị cấp xã mới thành lập: Đề nghị UBND cấp huyện đề xuất và xác định rõ tên đơn vị cấp xã mới sẽ nhận bàn giao (*theo Phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa*).

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

- Sau khi nhận được báo cáo rà soát các Chương trình mục tiêu quốc gia của UBND các huyện, thị xã, thành phố, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiểm tra các số liệu và nội dung báo cáo; xác định dự kiến công trình cấp tỉnh quản lý và cấp xã (mới) quản lý; đề xuất đơn vị cấp tỉnh và cấp xã (mới) tiếp nhận bàn giao, làm chủ đầu

tư các dự án thuộc Chương trình sau khi kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp, gửi về Sở Tài chính chậm nhất vào ngày **20/5/2025** để Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo chung.

- Tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc của các chương trình, dự án thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo các cơ quan Trung ương đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

- Tham mưu UBND tỉnh đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường, giải phóng mặt bằng, tiếp tục thực hiện công tác giải phóng mặt bằng các dự án đang triển khai trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, tuyệt đối không gián đoạn công tác với lý do “chờ sáp nhập” hay “bỏ cấp hành chính”.

3. Sở Dân tộc và Tôn giáo:

- Chủ trì, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp.

- Sau khi nhận được báo cáo rà soát của UBND các huyện, thị xã, thành phố, đề nghị Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiểm tra các số liệu và nội dung báo cáo; xác định dự kiến công trình cấp tỉnh quản lý và cấp xã (mới) quản lý; đề xuất đơn vị cấp tỉnh và cấp xã (mới) tiếp nhận bàn giao, làm chủ đầu tư các dự án thuộc Chương trình sau khi kiện toàn bộ máy chính quyền các cấp, gửi về Sở Tài chính chậm nhất vào ngày **20/5/2025** để Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo chung.

- Tham mưu xử lý các khó khăn, vướng mắc của chương trình, dự án thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo các cơ quan Trung ương đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

4. Các sở, ban, ngành, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các Ban quản lý dự án của tỉnh:

- Chủ động phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố xử lý các khó khăn, vướng mắc của các dự án thuộc ngành, lĩnh vực quản lý trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; kịp thời tham mưu UBND tỉnh báo cáo các cơ quan Trung ương đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao tiếp nhận, làm chủ đầu tư các dự án do cấp huyện bàn giao chủ động rà soát số lượng, chất lượng cán bộ quản lý dự án, bảo đảm đủ nhân lực thực hiện nhiệm vụ, kịp thời báo cáo UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc để xử lý, không để gián đoạn công việc.

5. Kho bạc nhà nước khu vực XIII:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các địa phương thuộc diện sắp xếp

trong quá trình kiểm soát chi, xác nhận, đối chiếu số liệu; đảm bảo hoạt động chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị, ngân sách các cấp trên hệ thống TABMIS được thông suốt, liên tục, đầy đủ, kịp thời, chính xác trước, trong và sau khi sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

6. Sở Tài chính:

- Rà soát, tổng hợp danh mục dự án (bao gồm các Chương trình MTQG), xác định dự kiến công trình cấp tỉnh quản lý và cấp xã (mới) quản lý, phương án nguồn vốn đầu tư công thực hiện các chương trình, dự án theo mô hình chính quyền 02 cấp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh chậm nhất vào ngày **30/5/2025**.

- Thường xuyên theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này, tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn các đơn vị, địa phương xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý đối với các nội dung vượt thẩm quyền của UBND tỉnh.

UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương tổ chức, thực hiện các nội dung yêu cầu tại Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc phải kịp thời có ý kiến bằng Văn bản gửi Sở Tài chính tổng hợp, hướng dẫn theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định./.

(Gửi kèm các mẫu biểu báo cáo tại Phụ lục 1.1 đến 1.7, Phụ lục 2.1 đến 2.7, Phụ lục 3).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND huyện Trường Sa;
- Kho bạc nhà nước Khu vực XIII;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn các năm trước được cho phép kéo dài sang năm 2025				Giải ngân Kế hoạch vốn các năm trước được cho phép kéo dài sang năm 2025 đến hết ngày 30/4/2025				Giải ngân Kế hoạch vốn các năm trước được cho phép kéo dài sang năm 2025 đến hết ngày 30/4/2025			Ghi chú					
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBĐT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Tổng số	Trong đó:			
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã		Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã			Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		
									Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện															Vốn NS xã	
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																										
	Dự án ...																										
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																										
	Dự án ...																										
b	Dự án khởi công mới năm 2025																										
	Báo cáo tương tự như mục a																										
IL2	Xã/phường/thị trấn ...																										
a	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025																										
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																										
	Dự án ...																										
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																										
	Dự án ...																										
b	Dự án khởi công mới năm 2025																										
	Báo cáo tương tự như mục a																										

Lưu ý: Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 1.1 đến 1.7 phải có tên trong Phụ lục 1.1.

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Cấp phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Tiến độ hoàn thành phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (đánh dấu X)		Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết 30/4/2025		Giá trị đề nghị quyết toán (đối với các dự án cột 16)	Giá trị quyết toán được duyệt (đối với các dự án cột 15)	Số vốn cần được bố trí để tiếp tục thanh toán		Số vốn thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt (nếu có)	Đối với dự án không thể hoàn thành phê duyệt quyết toán dự án trước thời điểm sáp nhập, hợp nhất (cột 16, 17), nêu rõ nguyên nhân; đề xuất phương án xử lý, đơn vị tiếp nhận bàn giao để tiếp tục thực hiện công tác thanh quyết toán dự án			
							TMBT					Đã được phê duyệt quyết toán (Ghi rõ quyết định)	Đang trong quá trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán (bao gồm các hồ sơ đã nộp báo cáo quyết toán)	Sau thời điểm hợp nhất, sáp nhập (bao gồm dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán; dự án đang triển khai thực hiện)	Tổng số			Trong đó:				Theo giá trị quyết toán đã được phê duyệt	Theo giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu	
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:									Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng (theo dõi để tiếp tục thu hồi)					
									Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh														Vốn NS huyện
H.2	Xã/phường/thị trấn ...																							
(1)	Ngành, lĩnh vực ... Dự án ...																							
(2)	Ngành, lĩnh vực ... Dự án ...																							

Lưu ý: Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 1.1 đến 1.7 phải có tên trong Phụ lục 1.1.

PHỤ LỤC 1.6

RÀ SOÁT CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH, TRỤ SỞ CẤP HUYỆN, XÃ QUẢN LÝ CHỊU TÁC ĐỘNG BỞI VIỆC SẮP XẾP, TÍNH GỌN BỘ MÁY, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư				Lũy kế khối lượng thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025 đã giao				Kế hoạch vốn năm 2025 đã giải ngân đến hết ngày 30/4/2025				Phương án xử lý				Ghi chú				
		Số QĐ/CTBT, ngày tháng	TMDT	Trong đó				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:				Tiếp tục đầu tư theo quy mô ban đầu		Điều chỉnh quy mô dự án phù hợp với mục đích sử dụng mới	Dừng thực hiện dự án	Các đề xuất khác	
				Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh		Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện						Vốn NS xã
I	Cấp huyện																						
	...																						
II	Cấp xã																						
1	Xã/phường/thị trấn ...																						
	...																						
2	Xã/phường/thị trấn ...																						
	...																						

Lưu ý: Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 1.1 đến 1.7 phải có tên trong Phụ lục 1.1.

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư (hiện tại)	Chủ đầu tư mới (cấp huyện đề xuất)	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư					Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025					Lấy kế hoạch thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2024			Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đã bố trí					Tình trạng dự án (đánh dấu X vào cột tương ứng)				Ghi chú										
								Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Tổng số	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn	Dự án dở dang chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025 và sau năm 2025	Dự án khởi công mới năm 2025											
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã			Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng		Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã															
										Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện																				Vốn NS xã									
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																																								
	Dự án ...																																								

Lưu ý: Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 1.1 đến 1.7 phải có tên trong Phụ lục 1.1.

PHỤ LỤC 2.1

DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư					Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025					Lũy kế khối lượng thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2024			Kế hoạch vốn năm 2025					Tình trạng dự án (đánh dấu X vào cột tương ứng)					Ghi chú									
							Số quyết định: ngày, tháng, năm ban hành	TMBT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Tổng số	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn	Dự án đã hoàn thành nhưng chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025 và sau năm 2025	Dự án khởi công mới năm 2025										
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện			Vốn NS xã	Thanh toán khối lượng hoàn thành		Tạm ứng	Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện							Vốn NS xã								
	TỔNG SỐ																																							
A	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG																																							
...																																								
B	NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP																																							
...																																								

Lưu ý:

- Mỗi Chương trình mục tiêu quốc gia lập 01 phụ biểu báo cáo riêng;
- Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 2.1 đến 2.7 phải có tên trong Phụ lục 2.1.

PHỤ LỤC 2.2

DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA ĐƯỢC GIAO VỐN THỰC HIỆN NĂM 2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chức năng đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Lấy kế hoạch thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025 đã được giao										Giải ngân vốn năm 2025 đã được giao đến hết ngày 30/4/2025						Giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 đến hết ngày 30/4/2025		Ghi chú						
							TMDT					Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:				Trong đó:		Trong đó:				Trong đó:										
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Trong đó:				Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện			Vốn NS xã			Tổng số	Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện				Vốn NS xã			Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn NSTW .ODA	Vốn NS tỉnh								Vốn NS huyện	Vốn NS xã	Tổng số	Nguồn XDCB tập trung	Vốn thu tiền SDD trong cân đối	Nguồn khác				Tổng số	Nguồn XDCB tập trung	Vốn thu tiền SDD trong cân đối		Nguồn khác	Tổng số	Nguồn XDCB tập trung			
	TỔNG SỐ																																			
A	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG																																			
...																																				
B	NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP																																			
...																																				

Lưu ý:
 - Mỗi Chương trình mục tiêu quốc gia lập 01 phụ biểu báo cáo riêng;
 - Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 2.1 đến 2.7 phải có tên trong Phụ lục 2.1.

PHỤ LỤC 2.3

DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA ... CÁC NĂM TRƯỚC ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN CHO PHÉP CHUYỂN TIẾP SANG NĂM 2025

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn các năm trước được cho phép kéo dài sang năm 2025				Giải ngân Kế hoạch vốn các năm trước được cho phép kéo dài sang năm 2025 đến hết ngày 30/4/2025				Giải ngân Kế hoạch vốn các năm trước được cho phép kéo dài sang năm 2025 đến hết ngày 30/4/2025			Ghi chú				
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					Tổng số	Trong đó:		
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã		Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã			Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng	
									Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện															Vốn NS xã
A	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG																									
...																										
B	NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP																									
...																										

Lưu ý:

- Mỗi Chương trình mục tiêu quốc gia lập 01 phụ biểu báo cáo riêng;
- Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 2.1 đến 2.7 phải có tên trong Phụ lục 2.1.

PHỤ LỤC 2.4

TỔNG HỢP DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THEO DÕI TIỀN ĐỘ QUYẾT TOÁN, THEO DÕI SỐ DƯ TẠM ỨNG THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA.....

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư					Cấp phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Tiến độ hoàn thành phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành (đánh dấu X)		Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết 30/4/2025			Giá trị đề nghị quyết toán (đối với các dự án cột 16)	Giá trị quyết toán được duyệt (đối với các dự án cột 15)	Số vốn cần được bố trí để tiếp tục thanh toán		Số vốn thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt (nếu có)	Đối với dự án không thể hoàn thành phê duyệt quyết toán dự án trước thời điểm sắp nhập, hợp nhất (cột 16, 17), nêu rõ nguyên nhân; đề xuất phương án xử lý, đơn vị tiếp nhận bàn giao để tiếp tục thực hiện công tác thanh quyết toán dự án		
							Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT					Đã được phê duyệt quyết toán (Ghi rõ quyết định)	Sau thời điểm hợp nhất, sắp nhập (bao gồm dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán; dự án đang triển khai thực hiện)	Tổng số	Trong đó:				Theo giá trị quyết toán đã được phê duyệt	Theo giá trị đề nghị quyết toán hoặc giá trị khối lượng hoàn thành được nghiệm thu				
								Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:							Thanh toán khối lượng hoàn thành	Tạm ứng (theo đối để tiếp tục thu hồi)								
									Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện													Vốn NS xã	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
	TỔNG SỐ																								
A	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG																								
...																									
B	NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP																								
...																									
...																									

Lưu ý:

- Mỗi Chương trình mục tiêu quốc gia lập 01 phụ biểu báo cáo riêng;
- Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 2.1 đến 2.7 phải có tên trong Phụ lục 2.1.

PHỤ LỤC 2.6

RÀ SOÁT CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA CHỊU TÁC ĐỘNG BỞI VIỆC SẮP XẾP, TÍNH GỌN BỘ MÁY, ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đơn vị: triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư				Lấy kế khởi huyng thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Kế hoạch vốn năm 2025 đã giao				Kế hoạch vốn năm 2025 đã giải ngân đến hết ngày 30/4/2025				Phương án xử lý				Ghi chú				
		Số QĐ/CTĐT, ngày tháng	TMDT	Trong đó				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:				Tiếp tục đầu tư theo quy mô ban đầu		Điều chỉnh quy mô dự án phù hợp với mục đích sử dụng mới	Dừng thực hiện dự án	Các đề xuất khác	
				Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh		Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn NSTW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện						Vốn NS xã
A	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG																						
...																							
B	NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP																						
...																							
...																							

Lưu ý:

- Mỗi Chương trình mục tiêu quốc gia lập 01 phụ biểu báo cáo riêng;
- Các dự án báo cáo tại Phụ lục từ 2.1 đến 2.7 phải có tên trong Phụ lục 2.1.

PHỤ LỤC 2.7

ĐỀ XUẤT PHƯƠNG ÁN BÀN GIAO CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA CHO CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ MỚI SAU KHI CÓ NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH KIẾN TOÀN BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư (hiện tại)	Chủ đầu tư mới (cấp huyện để xuất)	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư					Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lấy kế khởi lượng thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Lấy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2024		Kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí				Giải ngân đến hết ngày 10/5/2025	Tình trạng dự án (đánh dấu X vào cột tương ứng)				Ghi chú
								Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:							
									Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh			Vốn NS huyện	Vốn NS xã		Thanh toán khởi lượng hoàn thành	Tạm ứng		Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã	
TỔNG SỐ																													
A	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG																												
I	Các dự án bàn giao cho cấp tỉnh quản lý																												
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																												
	Dự án ...																												
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																												
	Dự án ...																												
	...																												
	...																												
II	Các dự án bàn giao cho cấp xã quản lý (theo dự kiến tại Phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa)																												
II.1	Xã ...																												
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																												
	Dự án ...																												
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																												
	Dự án ...																												
II.2	Xã ...																												
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																												
	Dự án ...																												

PHỤ LỤC 3

PHƯƠNG ÁN BÀN GIAO CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA CHO CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ MỚI SAU KHI CÓ NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH KIẾN TOÀN BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư (hiện tại)	Chủ đầu tư mới (cấp huyện đề xuất)	Chủ đầu tư mới (Cơ quan quản lý chương trình đề xuất)	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lấy kế khởi lượng thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Lấy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2024				Kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí				Giải ngân đến hết ngày 10/5/2025	Tình trạng dự án (đánh dấu X vào cột tương ứng)				Ghi chú
									Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:								
										Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã		Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh		Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Thanh toán khối lượng hoàn thành		Tạm ứng	Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh		Vốn NS huyện	Vốn NS xã			
																													Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn	Dự án dở dang chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	
TỔNG SỐ																															
A	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG																														
I	Các dự án bàn giao cho cấp tỉnh quản lý																														
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																														
	Dự án ...																														
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																														
	Dự án ...																														
	...																														
II	Các dự án bàn giao cho cấp xã quản lý (theo dự kiến tại Phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa số 4393/PA-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)																														
II.1	Xã																														
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																														
	Dự án ...																														
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																														
	Dự án ...																														
II.2	Xã ...																														
(1)	Ngành, lĩnh vực ...																														
	Dự án ...																														



STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Mã số dự án	Chủ đầu tư (hiện tại)	Chủ đầu tư mới (cấp huyện đề xuất)	Chủ đầu tư mới (cơ quan quản lý chương trình đề xuất)	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư				Kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025				Lũy kế khối lượng thực hiện đã được nghiệm thu đến hết năm 2024	Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến hết năm 2024		Kế hoạch vốn năm 2025 đã bố trí				Giải ngân đến hết ngày 10/5/2025	Tình trạng dự án (đánh dấu X vào cột tương ứng)				Ghi chú								
									Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBĐT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:														
										Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh		Vốn NS huyện		Vốn NS xã	Thanh toán khối lượng hoàn thành		Tạm ứng		Vốn NS TW	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện	Vốn NS xã									
											Vốn NSTW, ODA	Vốn NS tỉnh	Vốn NS huyện																	Vốn NS xã	Dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành nhưng chưa bố trí đủ vốn	Dự án dở dang chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2025 và sau năm 2025	Dự án khởi công mới năm 2025			
(2)	Ngành, lĩnh vực ...																																				
	Dự án ...																																				
B	NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP																																				

Lưu ý: Mẫu Phụ lục 3 do Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo lập trên cơ sở nội dung báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố.